

Số: 03/2022/QĐST - DS

Hoàng Mai, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 20/2021/TLST - DS ngày 12 tháng 3 năm 2021

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố HCM.

Địa chỉ: Số 25 bis Nguyễn Thị Minh K, phường Bến N, quận 1, thành phố Hồ Chí M.

Đại diện: Ông Phạm Quốc T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Tuấn G – Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ Miền Bắc.

Người được ông Giang uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Quốc T – Chức vụ: Chuyên viên QHKhCN- HD Bank chi nhánh NA.

- Đồng bị đơn: 1. Ông Đậu Phi H, sinh năm 1963.

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1964.

Cùng trú tại: Tổ dân phố Toàn T, phường Mai H, thị xã Hoàng M, NA.

2. Sự thoả thuận của các đương sự thể như sau:

Ông Đậu Phi H, bà Lê Thị H có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố HCM theo hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số 0157/16/HĐTĐTDH-CN/047 ngày 04/3/2016. Tạm tính đến ngày 10/6/2022 gồm

tiền gốc là 498.500.000đ; tiền lãi trong hạn là 171.094.474đ; Lãi quá hạn là 36.250.376đ. Tổng cộng là 707.495.860 (Bảy trăm linh bảy triệu bốn trăm chín mươi lăm ngàn tám trăm sáu mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày 11/6/2022 ông Đậu Phi H, bà Lê Thị H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số 0157/16/HĐTDTDH-CN/047 ngày 04/3/2016. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố HCM thì lãi suất mà ông H, bà H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố HCM theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

Trường hợp ông Đậu Phi H, bà Lê Thị H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp gồm: - Quyền sử dụng đất thửa đất số 631 tờ bản đồ số 127-73 (nay là thửa đất số 175, tờ bản đồ số 39) tại tổ dân phố Toàn Thắng, phường Mai H, thị xã Hoàng Mai mang tên ông Đậu Phi H, bà Lê Thị H và các tài sản gắn liền với đất. Đã được thế chấp theo hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0157/16/HĐBĐ-047 ngày 04/3/2016 được đăng ký ngày 04/3/2016 tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất chi nhánh thị xã Hoàng Mai. Và các tài sản gắn liền với đất trước và sau khi thế chấp.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Đậu Phi H, bà Lê Thị H tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

2. Về án phí: Ông Đậu Phi H, bà Lê Thị H thống nhất thỏa thuận chịu tiền án phí. Xét đơn xin miễn giảm tiền án phí của ông Đậu Phi H, bà Lê Thị H, giảm cho ông Đậu Phi H, bà Lê Thị H $\frac{1}{2}$ tiền án phí. Nay còn phải nộp 8.075.000đ (Tám triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm. Phần cụ thể ông H, bà H mỗi người phải nộp 4.037.500đ (Bốn triệu không trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 16.415.000đ (Mười sáu triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0006772 ngày 12/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS tx Hoàng Mai
- THA tx Hoàng Mai
- TAND tỉnh Nghệ An
- Các đương sự
- Lưu HS,VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Huy